



Số: 17/YCBG-P.VTTBYT

Tp HCM, ngày 21 tháng 02 năm 2024

TỔ BƯU CHÍNH
BỆNH VIỆN

PHÒNG VẬT

YÊU CẦU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa Khoa Bưu Điện có nhu cầu tiếp nhận báo giá cho kế hoạch trang bị thiết bị y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa Khoa Bưu Điện
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Ks Nhật - Phòng Vật tư – Thiết bị y tế
 - SĐT: 0346201615
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: MM12 Trường Sơn, Phường 15 Quận 10, Tp.HCM
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 07h30 ngày 21 tháng 02 năm 2024 đến trước 16h30 ngày 01 tháng 3 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 21 tháng 02 năm 2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế (Đính kèm phụ lục 4.1)
- Hãng sản xuất, đơn vị cung cấp, phân phối kinh doanh tại Việt Nam gửi về các nội dung sau đây:
 - Bảng báo giá có đóng dấu, ký tên của người đại diện theo pháp luật: Theo mẫu Phụ lục 4.2
 - Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc hợp đồng theo kết quả lựa chọn nhà thầu tương tự (nếu có).
 - Các tài liệu chứng minh tính năng, thông số kỹ thuật, catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.
 - Các tài liệu chứng minh hàng hóa đủ điều kiện lưu hành trên thị trường theo quy định hiện hành.
 - Hợp đồng tương tự đã thực hiện gần nhất với các cơ sở y tế khác (nếu có).
- Yêu cầu về Hồ sơ Báo giá:
 - Giá chào: Giá chào đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí, lệ phí và các chi phí khác.
 - Tất cả tài liệu trong hồ sơ chào giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị ký tên đóng dấu.
 - Tất cả các tài liệu để vào trong 01 túi dán kín và niêm phong.

Trân trọng!

Nơi nhận: - Như trên

Lưu: - VT, P. VT-TBYT

PHỤ TRÁCH PHÒNG VT-TBYT


Lê Phú Lâm

PHỤ LỤC 4.1. DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ

STT	Tên thiết bị y tế	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
1	Máy làm ấm máu	Chi tiết đính kèm PL 4.1.1	cái	2
2	Máy hút dịch	Chi tiết đính kèm PL 4.1.2	cái	2
3	Máy đo bức xạ nhiệt	Chi tiết đính kèm PL 4.1.3	cái	1
4	Máy đo CO2	Chi tiết đính kèm PL 4.1.4	cái	1
5	Máy hút liên tục Quan trắc môi trường	Chi tiết đính kèm PL 4.1.5	cái	2
6	Máy rung đứng rung ngang toàn thân	Chi tiết đính kèm PL 4.1.6	cái	1

NGƯỜI TỔNG HỢP



Lương Thị Mỹ Nhật

PHỤ TRÁCH PHÒNG VT-TBYT



Lê Phú Lâm

PHỤ LỤC 4.1.1: YÊU CẦU KỸ THUẬT MÁY LÀM ẤM MÁU

STT	TIÊU CHÍ	ĐÁP ỨNG
A	YÊU CẦU CHUNG	
1	Năm sản xuất	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở về sau
2	Tiêu chuẩn/Chứng chỉ	Đạt chuẩn CE/FDA, ISO 9001/ ISO 13485/ ISO 14001 hoặc tương đương
3	Nguồn điện	Nguồn điện, công suất phù hợp với hệ thống
4	Điều kiện hoạt động	Thích ứng về địa lý, môi trường hoạt động tại Việt Nam
B	YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT CỤ THỂ	
	Số lượng	2
B.1	YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH CUNG CẤP	
	Cấu hình cung cấp	Máy chính + Bộ phụ kiện tiêu chuẩn để đảm bảo hoạt động tối thiểu ≥ 01 máy chính Bộ adapter ≥ 01 bộ Tài liệu Hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt) ≥ 01 bộ
B.2	YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	
1	Có chức năng điều chỉnh cài đặt nhiệt độ phù hợp với nhu cầu sử dụng	
2	Tương thích với nhiều loại dây truyền máu và truyền dịch khác nhau	
3	Có chức năng người dùng chọn tốc độ truyền hoặc tương đương	
4	Hiển thị	Màn hình LED hiển thị nhiệt độ hoặc tương đương
5	Tính năng an toàn	Có chức năng kiểm soát nhiệt độ bằng cách cảnh báo quá nhiệt bằng LED và âm thanh hoặc tương đương Đuôi bọt khí hoặc tương đương
C	YÊU CẦU KHÁC	
1	Thời gian bảo hành toàn hệ thống thiết bị	Yêu cầu tối thiểu 12 tháng trở lên
2	Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa	Khi thiết bị có sự cố và yêu cầu kiểm tra sửa chữa đột xuất thì kỹ sư hãng sản xuất hoặc thuộc chủ sở hữu thiết bị hợp pháp tại Việt Nam cam kết đáp ứng trong vòng 48 giờ trong thời gian bảo hành và 72 giờ trong thời gian ký kết hợp đồng bảo trì (nếu có). Cam kết cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 03 năm.
3	Đào tạo	Cam kết Có kỹ sư của hãng sản xuất hoặc được đào tạo bởi hãng sản xuất hướng dẫn đào tạo vận hành sử dụng, hướng dẫn kỹ sư của Bệnh viện về bảo trì, bảo dưỡng và khắc phục sự cố nhỏ đến khi thành thạo.
4	Vận chuyển, Lắp đặt bàn giao	- Thời hạn giao máy: ≤ 10 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực Địa điểm giao hàng và lắp đặt máy: Lô B9, Phường 15, Quận 10, TP.HCM Cam kết Lắp đặt, chạy thử nghiệm thiết bị đúng quy trình của hãng được thực hiện bởi kỹ sư của hãng sản xuất hoặc được đào tạo bởi hãng sản xuất (có kèm giấy chứng nhận).
	Chứng từ thương mại	Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế (nếu có) Cung cấp số lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu tại NĐ98/2021/NĐ-CP và NĐ 07/2023/NĐ-CP Giấy phân loại theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP và NĐ 07/2023/NĐ-CP (nếu có)

	Giấy phép bán hàng hoặc giấy ủy quyền cung cấp hợp pháp từ nhà sản xuất đối với thiết bị (nếu có)
	Cung cấp hồ sơ kiểm định thiết trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng (nếu cần)
	Cam kết Cung cấp CO/CQ, tờ khai hải quan, đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo trì và hướng dẫn sửa chữa bản tiếng Anh và tiếng Việt khi giao hàng.

*Hàng hóa và đặc tính kỹ thuật nêu trên mang tính chất tham khảo được thông qua Hội Đồng Khoa Học Kỹ Thuật của Bệnh viện. Các đơn vị chào giá có quyền góp ý nếu hàng hóa và đặc tính kỹ thuật trên chưa đầy đủ hoặc có tính chi định hoặc có thể đề xuất về đặc tính kỹ thuật, chất lượng tốt hơn với hàng hóa trên. Các đơn vị chào giá đóng góp ý kiến vui lòng gửi về Bệnh viện trước ngày hết hạn của thư mời, để Bệnh viện hoàn thiện việc xây dựng tính năng kỹ thuật và tiến hành thực hiện trang bị sớm nhất.

PHỤ LỤC 4.1.2: YÊU CẦU KỸ THUẬT MÁY HÚT DỊCH

STT	TIÊU CHÍ	ĐÁP ỨNG
A	YÊU CẦU CHUNG	
1	Năm sản xuất	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở về sau
2	Tiêu chuẩn/Chứng chỉ	Đạt chuẩn CE/FDA, ISO 9001/ ISO 13485/ ISO 14001 hoặc tương đương
3	Nguồn điện	Nguồn điện, công suất phù hợp với hệ thống
4	Điều kiện hoạt động	Thích ứng về địa lý, môi trường hoạt động tại Việt Nam
B	YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT CỤ THỂ	
	Số lượng	2
B.1	YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH CUNG CẤP	
	Cấu hình cung cấp	Máy chính + Bộ phụ kiện tiêu chuẩn để đảm bảo hoạt động tối thiểu ≥ 01 máy chính
		Bình chứa dịch 5L ≥ 02 bình
		Đầu nối cho ống hút tương thích với máy ≥ 02 bộ
		Ống hút tương thích với máy ≥ 02 bộ
		Dây nguồn ≥ 01 bộ
		Công tắc bàn đạp chân ≥ 01 bộ
		Tài liệu Hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt) ≥ 01 bộ
B.2	YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	
1	Áp lực âm	90kPa hoặc cao hơn đáp ứng yêu cầu của công tác hút dịch phẫu thuật
2	Tốc độ	≥ 60 lit/phút đáp ứng yêu cầu của công tác hút dịch phẫu thuật
3	Bộ lọc	Có bộ lọc hoặc van an toàn chống tràn dịch hoặc tương đương
		Có bộ lọc vi khuẩn hoặc tương đương
4	Bình chứa dịch	Có chức năng hấp tiệt trùng hoặc tương đương
5	Vật liệu	Khung máy làm bằng thép không gỉ hoặc vật liệu có độ bền cao hoặc tương đương
		Bình chứa dịch làm từ vật liệu nhựa, bền, chống sốc hoặc tương đương
6	Nút điều khiển	Có nút điều chỉnh áp lực hoặc tương đương
7	Hiển thị	Hiển thị áp lực khi máy hoạt động bằng đồng hồ số hoặc điện tử hoặc tương đương
8	Di chuyển	Có bánh xe đẩy hoặc tương đương
C	YÊU CẦU KHÁC	
1	Thời gian bảo hành toàn hệ thống thiết bị	Yêu cầu tối thiểu 12 tháng trở lên
2	Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa	Khi thiết bị có sự cố và yêu cầu kiểm tra sửa chữa đột xuất thì kỹ sư hãng sản xuất hoặc thuộc chủ sở hữu thiết bị hợp pháp tại Việt Nam cam kết đáp ứng trong vòng 48 giờ trong thời gian bảo hành và 72 giờ trong thời gian ký kết hợp đồng bảo trì (nếu có).
		Cam kết cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 03 năm.

3	Đào tạo	Cam kết Có kỹ sư của hãng sản xuất hoặc được đào tạo bởi hãng sản xuất hướng dẫn đào tạo vận hành sử dụng, hướng dẫn kỹ sư của Bệnh viện về bảo trì, bảo dưỡng và khắc phục sự cố nhỏ đến khi thành thạo.
4	Vận chuyển, Lắp đặt bàn giao	Địa điểm giao hàng và lắp đặt máy: Lô B9, Phường 15, Quận 10, TP.HCM Cam kết Lắp đặt, chạy thử nghiệm thiết bị đúng quy trình của hãng được thực hiện bởi kỹ sư của hãng sản xuất hoặc được đào tạo bởi hãng sản xuất (có kèm giấy chứng nhận).
5	Chứng từ thương mại	Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế (nếu có) Cung cấp số lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu tại ND98/2021/NĐ-CP và ND 07/2023/NĐ-CP Giấy phân loại theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP và ND 07/2023/NĐ-CP Giấy phép bán hàng hoặc giấy ủy quyền cung cấp hợp pháp từ nhà sản xuất đối với thiết bị Cung cấp hồ sơ kiểm định thiết bị trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng (nếu cần) Cam kết Cung cấp CO/CQ, tờ khai hải quan, đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo trì và hướng dẫn sửa chữa bản tiếng Anh và tiếng Việt khi giao hàng.

*Hàng hóa và đặc tính kỹ thuật nêu trên mang tính chất tham khảo được thông qua Hội Đồng Khoa Học Kỹ Thuật của Bệnh viện. Các đơn vị chào giá có quyền góp ý nếu hàng hóa và đặc tính kỹ thuật trên chưa đầy đủ hoặc có tính chi định hoặc có thể đề xuất về đặc tính kỹ thuật, chất lượng tốt hơn với hàng hóa trên. Các đơn vị chào giá đóng góp ý kiến vui lòng gửi về Bệnh viện trước ngày hết hạn của thư mời, để Bệnh viện hoàn thiện việc xây dựng tính năng kỹ thuật và tiến hành thực hiện trang bị sớm nhất.

PHỤ LỤC 4.1.3: YÊU CẦU KỸ THUẬT MÁY ĐO BỨC XẠ NHIỆT

STT	TIÊU CHÍ	ĐÁP ỨNG
A	YÊU CẦU CHUNG	
1	Năm sản xuất	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở về sau
2	Tiêu chuẩn/Chứng chỉ	Đạt chuẩn CE/FDA, ISO 9001/ ISO 13485/ ISO 14001 hoặc tương đương
3	Nguồn điện	Nguồn điện, công suất phù hợp với hệ thống
4	Điều kiện hoạt động	Thích ứng về địa lý, môi trường hoạt động tại Việt Nam
B	YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT CỤ THỂ	
	Số lượng	1
B.1	YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH CUNG CẤP	
	Cấu hình cung cấp	Máy chính + Bộ phụ kiện tiêu chuẩn để đảm bảo hoạt động tối thiểu ≥ 01 máy chính Đầu dò cảm biến đo ≥ 01 bộ Pin hoặc adapter ≥ 01 bộ Tài liệu Hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt) ≥ 01 bộ
B.2	YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	
1	Các phép đo	Đo được giá trị tức thời - trung bình- lớn nhất/nhỏ nhất Dài đo phù hợp với điều kiện môi trường Việt Nam
2	Đầu dò đo	Cảm biến đo trong, rời hoặc tương đương
3	Hiển thị	Màn hình LCD hiển thị hoặc tương đương Có chức năng giữ giá trị đo hoặc tương đương
4	Lưu trữ	Tự động lưu trữ dữ liệu được đo hoặc tương đương
5	Công giao tiếp	Công USB để trích xuất dữ liệu hoặc tương đương
6	Nguồn điện	Sử dụng bằng pin hoặc sử dụng bộ nguồn adapter hoặc tương đương

*Hàng hóa và đặc tính kỹ thuật nêu trên mang tính chất tham khảo được thông qua Hội Đồng Khoa Học Kỹ Thuật của Bệnh viện. Các đơn vị chào giá có quyền góp ý nếu hàng hóa và đặc tính kỹ thuật trên chưa đầy đủ hoặc có tính chỉ định hoặc có thể đề xuất về đặc tính kỹ thuật, chất lượng tốt hơn với hàng hóa trên. Các đơn vị chào giá đóng góp ý kiến vui lòng gửi về Bệnh viện trước ngày hết hạn của thư mời, để Bệnh viện hoàn thiện việc xây dựng tính năng kỹ thuật và tiến hành thực hiện trang bị sớm nhất.

PHỤ LỤC 4.1.4: YÊU CẦU KỸ THUẬT MÁY ĐO CO2

STT	TIÊU CHÍ	ĐÁP ỨNG
A	YÊU CẦU CHUNG	
1	Năm sản xuất	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở về sau
2	Tiêu chuẩn/Chứng chỉ	Đạt chuẩn CE/FDA, ISO 9001/ ISO 13485/ ISO 14001 hoặc tương đương
3	Nguồn điện	Nguồn điện, công suất phù hợp với hệ thống
4	Điều kiện hoạt động	Thích ứng về địa lý, môi trường hoạt động tại Việt Nam
B	YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT CỤ THỂ	
	Số lượng	1
B.1	YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH CUNG CẤP	
	Cấu hình cung cấp	Máy chính + Bộ phụ kiện tiêu chuẩn để đảm bảo hoạt động tối thiểu ≥ 01 máy chính
		Đầu dò cảm biến ≥ 01 bộ
		Pin hoặc adapter ≥ 01 bộ
		Tài liệu Hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt) ≥ 01 bộ
B.2	YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	
	1 Chức năng đo	Dải đo phù hợp với điều kiện môi trường Việt Nam
		Đo giá trị trung bình, giá trị lớn nhất hoặc tương đương
		Có chức năng mức cảnh báo CO2 hoặc tương đương
		Có chức năng giữ giá trị đo hoặc tương đương
2	Đầu dò	Đầu dò trong, rời hoặc tương đương
	3 Hiển thị	Màn hình hiển thị thông số đo hoặc tương đương
		Chỉ báo pin thấp hoặc tương đương
4	Giao tiếp	Cổng USB hoặc tương đương
5	Nguồn điện	Sử dụng bằng pin hoặc sử dụng bộ nguồn adapter hoặc tương đương

NH VIỆN
EN ĐA K
AT TU

*Hàng hóa và đặc tính kỹ thuật nêu trên mang tính chất tham khảo được thông qua Hội Đồng Khoa Học Kỹ Thuật của Bệnh viện. Các đơn vị chào giá có quyền góp ý nếu hàng hóa và đặc tính kỹ thuật trên chưa đầy đủ hoặc có tính chi định hoặc có thể đề xuất về đặc tính kỹ thuật, chất lượng tốt hơn với hàng hóa trên. Các đơn vị chào giá đóng góp ý kiến vui lòng gửi về Bệnh viện trước ngày hết hạn của thư mời, để Bệnh viện hoàn thiện việc xây dựng tính năng kỹ thuật và tiến hành thực hiện trang bị sớm nhất.

PHỤ LỤC 4.1.5: YÊU CẦU KỸ THUẬT MÁY HÚT LIÊN TỤC QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

STT	TIÊU CHÍ	ĐÁP ỨNG
A	YÊU CẦU CHUNG	
1	Năm sản xuất	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở về sau
2	Tiêu chuẩn/Chứng chỉ	Đạt chuẩn CE/FDA, ISO 9001/ ISO 13485/ ISO 14001 hoặc tương đương
3	Nguồn điện	Nguồn điện, công suất phù hợp với hệ thống
4	Điều kiện hoạt động	Thích ứng về địa lý, môi trường hoạt động tại Việt Nam
B	YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT CỤ THỂ	
1	Số lượng	2
B.1	YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH CUNG CẤP	
	Cấu hình cung cấp	Máy chính + Bộ phụ kiện tiêu chuẩn để đảm bảo hoạt động tối thiểu ≥ 01 máy chính
		Bộ phụ kiện lấy mẫu tiêu chuẩn ≥ 01 bộ
		Pin hoặc adapter ≥ 01 bộ
		Tài liệu Hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt) ≥ 01 bộ
B.2	YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	
1	Dải hút	tối thiểu 5 lít/phút Được sử dụng trong quan trắc môi trường
2	Chức năng đo	Có chức năng tự động lấy mẫu theo chương trình hoặc tương đương Có chức năng giữ giá trị đo hoặc tương đương Có chức năng cài đặt thời gian lấy mẫu, lấy mẫu liên tục hoặc tương đương
3	Hiển thị	Màn hình hiển thị thông số giá trị đo, thời gian lấy mẫu, pin... hoặc tương đương
4	Giao tiếp	Cổng USB hoặc tương đương
5	Nguồn điện	Sử dụng bằng pin hoặc sử dụng bộ nguồn adapter hoặc tương đương

*Hàng hóa và đặc tính kỹ thuật nêu trên mang tính chất tham khảo được thông qua Hội Đồng Khoa Học Kỹ Thuật của Bệnh viện. Các đơn vị chào giá có quyền góp ý nếu hàng hóa và đặc tính kỹ thuật trên chưa đầy đủ hoặc có tính chỉ định hoặc có thể đề xuất về đặc tính kỹ thuật, chất lượng tốt hơn với hàng hóa trên. Các đơn vị chào giá đóng góp ý kiến vui lòng gửi về Bệnh viện trước ngày hết hạn của thư mời, để Bệnh viện hoàn thiện việc xây dựng tính năng kỹ thuật và tiến hành thực hiện trang bị sớm nhất.

CHỖ
OA BI
THI

PHỤ LỤC 4.1.6: YÊU CẦU KỸ THUẬT MÁY RUNG ĐỨNG RUNG NGANG

STT	TIÊU CHÍ	ĐÁP ỨNG
A	YÊU CẦU CHUNG	
1	Năm sản xuất	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở về sau
2	Tiêu chuẩn/Chứng chỉ	Đạt chuẩn CE/FDA, ISO 9001/ ISO 13485/ ISO 14001 hoặc tương đương
3	Nguồn điện	Nguồn điện, công suất phù hợp với hệ thống
4	Điều kiện hoạt động	Thích ứng về địa lý, môi trường hoạt động tại Việt Nam
B	YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT CỤ THỂ	
	Số lượng	1
B.1	YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH CUNG CẤP	
	Cấu hình cung cấp	Máy chính + Bộ phụ kiện tiêu chuẩn để đảm bảo hoạt động tối thiểu ≥ 01 máy chính
		Đầu dò cảm biến đo ≥ 01 bộ
		Pin hoặc adapter ≥ 01 bộ
		Tài liệu Hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt) ≥ 01 bộ
B.2	YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	
1	Chức năng đo	Dài đo phù hợp với điều kiện môi trường Việt Nam
		Đo vận tốc, tần số, gia tốc hoặc tương đương
		Có chức năng giữ giá trị đo hoặc tương đương
2	Đầu dò cảm biến đo	Đầu dò trong, rời hoặc tương đương
3	Hiển thị	Màn hình LCD hiển thị hoặc tương đương
		Chỉ báo pin thấp hoặc tương đương
4	Giao tiếp	Cổng USB hoặc tương đương
5	Nguồn điện	Sử dụng bằng pin hoặc sử dụng bộ nguồn adapter hoặc tương đương

*Hàng hóa và đặc tính kỹ thuật nêu trên mang tính chất tham khảo được thông qua Hội Đồng Khoa Học Kỹ Thuật của Bệnh viện. Các đơn vị chào giá có quyền góp ý nếu hàng hóa và đặc tính kỹ thuật trên chưa đầy đủ hoặc có tính chỉ định hoặc có thể đề xuất về đặc tính kỹ thuật, chất lượng tốt hơn với hàng hóa trên. Các đơn vị chào giá đóng góp ý kiến vui lòng gửi về Bệnh viện trước ngày hết hạn của thư mời, để Bệnh viện hoàn thiện việc xây dựng tính năng kỹ thuật và tiến hành thực hiện trang bị sớm nhất.

Công ty

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: BỆNH VIỆN ĐA KHOA BƯU ĐIỆN

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số .../YCBG-BV ngày của Bệnh viện Đa Khoa Bưu Điện, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Tên thiết bị/hàng hoá	Chủng loại (model)	Năm sản xuất	Hãng SX- nước SX	ĐVT	Mã HS	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (+VAT)	Thành tiền	Tài liệu chứng minh đủ điều kiện lưu hành	Thời gian bảo hành	Giá trúng thầu (nếu có)	Số TBTT/QĐT T hoặc hợp đồng trúng thầu (nếu có)	Giá kê khai theo ND 98	Mã kê khai theo ND 98	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)

Đính kèm: Các tài liệu theo yêu cầu của Yêu cầu báo giá.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Điều khoản thương mại công ty:

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))